**TUẦN 24**

**Buổi sáng *Thứ hai ngày 25 tháng 2 năm 2019***

**Tiết 1 CHÀO CỜ**

**Tiết 2, 3 TẬP ĐỌC –KỂ CHUYỆN**

**Đối đáp với vua (T1)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

**Tập đọc:**

- Đọc trôi chảy toàn bài. Đọc đúng các từ ngữ có vần khó, các từ ngữ có âm, vần, thanh học sinh địa phương dễ phát âm sai và viết sai do ảnh hưởng của tiếng địa phương: *hốt hoảng, vùng vẫy, tức cánh, leo lẻo, cứng cỏi, biểu lộ, cởi trói,...*

Ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

- Nắm được cốt truyện và ý nghĩa của câu chuyện: Ca ngợi Cao Bá Quát thông minh, đối đáp giỏi, có bản lĩnh từ nhỏ.

**Kể chuyện:**

- Dựa vào trí nhớ và tranh minh hoạ để kể lại từng đoạn câu chuyện.

- Biết kể tự nhiên, kết hợp với điệu bộ, động tác, thay đổi giọng kể phù hợp.

- Giáo dục học sinh tập trung nghe và nhận xét đánh giá bạn kể.

**\* KNS:**Tự nhận thức. Thể hiện sự tự tin. Tư duy sáng tạo. Ra quyết định..

**II. Chuẩn bị:**

***-*** tranh minh hoạ theo SGK, bảng phụ viết sẵn câu, đoạn văn cần hướng dẫn.

***-*** SGK.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**   * Giáo viên gọi 3 học sinh đọc bài và hỏi : * Giáo viên nhận xét.   **2.** **Bài mới :**  **a. Giới thiệu bài:**  **b. Các hoạt động:**  **\*HĐ1: Hướng dẫn học sinh luyện đọc**  - GV đọc mẫu toàn bài.  - Giáo viên hướng dẫn học sinh luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.   * GV hướng dẫn học sinh: đầu tiên luyện đọc từng câu, các em nhớ bạn nào đọc câu đầu tiên sẽ đọc luôn tựa bài. * Giáo viên nhắc các em ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, tạo nhịp đọc thong thả, chậm rãi. * Giáo viên gọi từng dãy đọc hết bài. * Mỗi HS đọc một đoạn trước lớp. * Chú ý ngắt giọng đúng ở các dấu chấm, phẩy * GV kết hợp giải nghĩa từ khó. * Giáo viên gọi từng tổ đọc.   Cho cả lớp đọc Đồng thanh  **\* HĐ 2:** **Hướng dẫn tìm hiểu bài**   * Giáo viên cho học sinh đọc thầm đoạn 1 và hỏi   + Vua Minh Mạng ngắm cảnh ở đâu ?   * Giáo viên cho học sinh đọc thầm đoạn 2 và hỏi.   + Cậu bé Cao Bá Quát có mong muốn gì ?  + Cậu đã làm gì để thực hiện mong muốn đó ?   * Giáo viên cho học sinh đọc thầm đoạn 3, 4 và hỏi :   + Vì sao vua bắt Cao Bá Quát đối ?  + Vua ra vế đối như thế nào ?  + Cao Bá Quát đối lại như thế nào ?  **\*HĐ 3: Luyện đọc lại**   * Giáo viên chọn đọc mẫu đoạn 3 trong bài và lưu ý học sinh đọc đoạn văn. * Giáo viên tổ chức cho 2 đến 3 nhóm thì đọc bài tiếp nối * Cho học sinh đọc truyện theo cách phân vai * Giáo viên và cả lớp nhận xét, bình chọn cá nhân và nhóm đọc hay nhất.   **Kể chuyện**  **\*HĐ 4: HD kể từng đoạn câu chuyện theo tranh.**   * Giáo viên nêu nhiệm vụ: trong phần kể chuyện hôm nay, các em hãy sắp xếp tranh theo đúng trình tự câu chuyện Đối đáp với vua rồi kể lại toàn bộ câu chuyện * Gọi học sinh đọc lại yêu cầu bài. * Cho học sinh quan sát tranh đã đánh số (chú ý vẻ đàng hoàng, chững chạc của cậu bé gắn với cảnh ở mỗi tranh. Tự sắp xếp lại các tranh bằng cách viết ra giấy trình tự đúng của 4 tranh. * Giáo viên cho cả lớp nhận xét, khẳng định trật tự đúng của các tranh là : 3 – 1 – 2 – 4 * Giáo viên cho học sinh dựa vào thứ tự đúng của 4 tranh, tiếp nối nhau kể lại câu chuyện * Gọi học sinh kể lại toàn bộ câu chuyện * Giáo viên cho cả lớp nhận xét, bình chọn nhóm dựng lại câu chuyện hấp dẫn, sinh động nhất với yêu cầu : * Giáo viên khen ngợi những học sinh có lời kể sáng tạo. * Giáo viên cho 1 học sinh kể lại toàn bộ câu chuyện hoặc có thể cho một nhóm học sinh lên sắm vai.   **3. Củng cố dặn dò**  - GV nhận xét tiết học.  - Giáo viên động viên, khen ngợi học sinh kể hay. | * 3 học sinh đọc * Học sinh trả lời * Học sinh quan sát và trả lời * Học sinh lắng nghe. * Cá nhân * Học sinh đọc tiếp nối 1 – 2 lượt bài. * Cá nhân * Cá nhân, Đồng thanh. * HS giải nghĩa từ trong SGK. * Học sinh đọc theo nhóm ba. * Mỗi tổ đọc 1 đoạn tiếp nối. * Cá nhân * Đồng thanh * Học sinh đọc thầm và TLCH * Cao Bá Quát muốn nhìn rõ mặt vua. * Nước trong leo leo cá đớp cá. * Học sinh các nhóm thi đọc. * Học sinh đọc truyện phân vai * Bạn nhận xét * Sắp xếp tranh theo đúng trình tự câu chuyện; dựa vào trí nhớ và tranh, kể lại được toàn bộ câu chuyện với giọng phù hợp * Học sinh phát biểu thứ tự đúng của từng tranh, kết hợp nói vắn tắt nội dung tranh. * Lớp nhận xét * Cá nhân   -Cá nhân  - HS lắng nghe. |

---------------------------------------------------

**Tiết 4 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Có kĩ năng thực hiện phép chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số (trường hợp có chữ số 0 ở thương).

- Vận dụng phép chia để làm tính và giải toán

- Rèn HS tính cẩn thận, tỉ mỉ khi làm toán.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ.

- Bảng con.

**III. Hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính:  3613 : 3 1275 : 5  - GV cùng HS nhận xét  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\*HĐ 1: Luyện tập:**  \* Bài 1: Đặt tính rồi tính:  - BT yêu cầu gì?  - Gọi 3 HS làm trên bảng  2105 : 3 2035 : 5  2413 : 4 4218 : 6  3052 : 5  - Chấm, chữa bài.  \* Bài 2:Tìm X  - Đọc yêu cầu.  - X là thành phần nào của phép tính?  - Nêu cách tìm X?  - Gọi 2 HS làm trên bảng  - Chữa bài, đánh giá.  \* Bài 3: Bài toán  - BT cho biết gì?  - BT hỏi gì?  - Yêu cầu HS thi giải toán theo nhóm  - Chấm, chữa bài.  \* Bài 4: Tính nhẩm:  - Đọc yêu cầu.  - Nêu cách nhẩm?  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân  - Nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dò:**  - GV nhận xét tiết học  - về nhà ôn bài | - HS làm bảng con  - Thực hiện phép chia  - Lớp làm bảng con  1608 4  08 402  0    - Tìm X  - Thừa số chưa biết  - Lấy tích chia cho thừa số đã biết  - Lớp làm vào vở  a) X x 7 = 2107 b) 8 x X = 1640  X = 2107 : 7 X = 1640 : 8  X = 301 X = 205  - HS nêu  - HS nêu  - Các nhóm làm bài và trình bày trước lớp  *Bài giải*  Số gạo đã bán là:  2024 : 4 = 5069 kg)  Cửa hàng còn lại số gạo là:  2024 - 506 = 1518( kg)  Đáp số: 1518 kg gạo  - Tính nhẩm  - Nêu miệng  6000 : 3 =  *Nhẩm : 6 nghìn : 3 = 2 nghìn*  Vậy : 6000 : 3 = 2000  - HS nêu nối tiếp  - HS nêu |

**Buổi sáng Thứ ba ngày 26 tháng 2 năm 2019**

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe-viết: Đối đáp với vua**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-HS nghe, viết đúng chính xác đoạn 3 của bài: Đối đáp với vua.

-Rèn kỹ năng nghe viết chính xác, viết đúng, đẹp và làm các bài tập

-Giáo dục HS có ý trong học tập, có ý thức rèn luyện chữ viết.

**II. Chuẩn bị:**

-Bảng phụ chép bài tập 3 (a).

-VBT, SGK

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - GV cho HS viết bảng: Lưỡi liềm, non nớt, lưu luyến, nóng nực.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\* HĐ 1: Hướng dẫn nghe - viết chính tả.**  Tìm hiểu nội dung:  - GV đọc đoạn 3 của bài.  - GV giúp HS hiểu nội dung  Đoạn văn nói về điều gì?   * Hướng dẫn HS nhận xét chính tả   Đoạn văn gồm có mấy câu?  Những chữ nào trong bài được viết hoa?  Hai vế đối trong bài viết như thế nào?  - Đọc vế đối của Vua và vế đối của Cao Bá Quát.  - YC học sinh viết những chữ dễ lẫn ra giấy nháp  Hướng dẫn viết bài  Soát lỗi và chấm, chữa bài  - GV đọc cho HS soát bài.  - GV thu chấm 7 bài chấm, nhận xét, rút kinh nghiệm  **\* HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập:**  \* Bài tập 1: Điền x/s, dấu hỏi, dấu ngã  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - YC học sinh làm VBT  - 1 học sinh lên bảng điền từ  - GV cùng HS nhận xét, chốt kết quả đúng  a. sáo, xiếc b. mõ, vẽ  **3. Củng cố, dặn dò**:  -Nhận xét giờ học.  -Dặn HS ôn lại bài. | - HS viết  - HS nghe.  - HS theo dõi SGK.  - Nói đến sự đối đáp của Cao bá Quát đối với nhà vua  - 5 câu  - Chữ đầu câu, đầu đoạn, sau dấu chấm, tên riêng: (Thấy,Nhìn,Nước,Chẳng,Trời, Cao bá Quát)  - Viết giữa trang vở và cách lề 2 ô  - 2 HS đọc, lớp theo dõi  - HS viết bài vào vở.  - HS nhìn vở soát bài.  - Học sinh đổi chéo vở kiểm tra, chữa lỗi.  - 1 HS đọc, lớp theo dõi SGK.  - 1 HS điền trên bảng, lớp nhận xét  - Lớp làm bài cá nhân  - HS lắng nghe. |

---------------------------------------------------------

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Hoa**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Quan sát, so sánh để tìm ra sự khác nhau về mầu sắc, mùi hương của một số loài hoa.

-Kể tên một số bộ phận thường có của một bông hoa.Phân loại các bông hoa sưu tầm được.

Nêu được chức năng và ích lợi của hoa.

- Giáo dục học sinh yêu thiên nhiên.

**\* GDBVMT**: Giáo dục HS có ý thức bảo vệ, chăm sóc các loại hoa hồng.

**\*KNS:** *Kĩ năng quan sát, so sánh để tìm ra sự khác nhau về dặc điểm bên ngoài của một số loài hoa.* *Tổng hợp, phân tích thông tin để biết vai trò, ích lợi đối với đời sống thực vật, đời sống con người của các loài hoa.*

**II. Chuẩn bị:**

* Hình vẽ trong SGK;
* sưu tầm 1 số loài hoa mang đến lớp.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\* Hoạt động 1. Quan sát và thảo luận:**  HS biết quan sát và so sánh để tìm ra sự khác nhau về mầu sắc, mùi hương của các loài hoa  + Kể tên các bộ phận thường có của một bông hoa.  \*. Cách tiến hành:  **Bước 1**: làm việc theo nhóm  ( chia lớp thành 6 nhóm)  GV cho quan sát theo gợi ý phần thực hành (90).  -trong những bông hoa đó bông hoa nào có hương thơm, bông hoa nào không có hương thơm?  -Chỉ đâu là cuống hoa, cánh hoa, nhị hoa của một bông hoa?  **Bước 2:** Làm việc theo cặp  - Gọi đại diện các nhóm báo cáo.  **GV kết luận:**  **\*Hoạt động 2: Làm việc với vật thật.**  \*. Cách tiến hành  - Yêu cầu HS để hoa mang đến lớp lên bàn.  - Yêu cầu nhóm trưởng điều khiển theo tiêu chí nhóm mình đặt ra; ví dụ nhóm theo mầu sắc, hình dạng.  - GV quan sát các sản phẩm và đánh giá các sản phẩm đó.  **\*Hoạt động 3:Thảo luận chung cả lớp.**  \*Cách tiến hành  - Hoa có chức năng gì ?  - Hoa thường dùng để làm gì ? nêu ví dụ ?  - Yêu cầu HS quan sát các hình trang 91.  - Những hoa nào được dùng để trang trí ? để ăn ?  GV kết luận:  **3. Củng cố, dặn dò**:  GV nhận xét tiết học,HS nhớ nội dung bài học. | - HS quan sát thảo luận nhóm  Đại diện các nhóm báo cáo kết quả  - các nhóm khác nhận xét, bổ sung  - HS nghe và ghi nhớ.  - 2 HS nhắc lại.  - HS chia làm 6 nhóm.  - HS làm việc theo sự điều khiển của lớp trưởng.  - 2 HS nêu, nhận xét.  - HS nêu và nhận xét.  - HS quan sát SGK.  - HS nêu và nhận xét.  - HS nghe và ghi nhớ.  - HS lắng nghe. |

---------------------------------------------------------

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập chung**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết nhân, chia số có bốn chữ số cho số có một chữ số.

- Vận dụng giải bài toán có hai phép tính.

- Rèn HS tính khoa học khi làm bài.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ.

- Bảng con.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Yêu cầu HS đặt tính rồi tính:  123 x 8 4512 x 2  - GV cùng HS nhận xét  **2. Bài mới**  **a. Giới thiệu bài**  **\* HĐ 1: Luyện tập:**  **\* Bài 1: Đặt tính rồi tính**  - Bài yêu cầu gì?  - Gọi 4 HS làm trên bảng  - Chấm, chữa bài.  **\* Bài 2: Đặt tính rồi tính**  - Bài yêu cầu gì?  - Gọi 3 HS làm trên bảng  - Nhận xét, chốt cách thực hiện chia số có 4 chữ số cho số có một chữ số (Trường hợp có chữ số 0 ở thương).  **\*Bài 3:**  - Gọi học sinh đọc bài .  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Chấm vở một số em, nhận xột chữa bài.  **\* Bài 4:**  - Bài yêu cầu gì?  - Nêu cách tính chu vi hình chữ nhật?  - Gọi 1 HS làm trên bảng  - Nhận xét.  **3. Củng cố, dặn dũ**  - GV nhận xét tiết học  - Dặn HS về nhà ôn bài | - HS làm bảng con  - Thực hiện phép nhân.  - Lớp làm bảng con:  - Thực hiện phép chia.  - Lớp làm bảng con:  - Một em đọc bài toỏn.  - Cả lớp cựng GV phõn tớch bài toán và làm bài vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải:  **Bài giải**  Số quyển sách 5 thùng có là:  306 x 5 = 1530 (quyển)  Số quyển sách mỗi thư viện là :  1530 : 9 = 170 (quyển)  Đ/S : 170 quyển  - Tính chu vi sân vận động HCN.  - Lấy số đo chiều dài cộng số đo chiều rộng rồi nhân 2.  - Lớp làm vở  - HS nghe, nhắc lại |

**--------------------------------------------------**

**Tiết 4 THỦ CÔNG**

**Đan nong đôi (t2)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh thực hành đan nong đôi. Biết dồn nan đan, dán nẹp xung quanh.

- Đan được tấm đan nong đôi.

-Học sinh yêu thích đan nan

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh quy trình và sơ đồ đan nong đôi

- Các nan đan mẫu ba màu khác nhau

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  **\* Hoạt động 1:** Học sinh thực hành đan nong đôi.  -Giáo viên yêu cầu học sinh nhắc lại quy trình đan nong đôi.  -Giáo viên nhận xét, sử dụng tranh quy trình và sơ đồ đan nong đôi để hệ thống lại các bước đan nong đôi.  **\*Hoạt động 2: Thực hành đan:**  -Giáo viên quan sát, giúp đở học sinh còn lúng túng. Giáo viên lựa chọn một số tấm đan đẹp, lưu tại lớp.  - Trưng bày sản phẩm.  **3. Cũng cố - dặn dò:**  Giáo viên nhận xét kỹ năng thực hành của học sinh. Dặn dò học sinh giờ sau mang giấy, thước, bút... để học bài “ Đan hoa chữ thập đơn” | - học sinh nhắc lại quy trình đan nong đôi.  - Thực hành đan theo quy trình.  Học sinh thực hành trưng bày nhận xét, đánh giá sản phẩm. |

**Buổi sáng Thứ tư ngày 27 tháng 2 năm 2019**

**Tiết 1 TẬP ĐỌC**

**Tiếng đàn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết ngắt nghỉ hơi đúng sau các dấu câu, giữa các cụm từ.

- Hiểu được ND bài *:* Tiếng đàn của Thủy trong trẻo, hồn nhiên như tuổi thơ của em. Nó hòa hợp với khung cảnh thiên nhiên và cuốc sống xung quanh (trả lời được các câu hỏi trong SGK).

-Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-Tranh minh họa bài tập đọc trong SGK,BP

- SGK, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 3 em lên bảng đọc bài “Đối đáp với vua”. Yêu cầu nêu nội dung bài.  - Giáo viên nhận xét ghi điểm.  **2.Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Hướng dẫn đọc:***  *\* Đọc diễn cảm toàn bài.*  *\* HD luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:*  - Yêu cầu hs đọc từng câu, giáo viên theo dõi uốn nắn khi học sinh phát âm sai.  -Hướng dẫn học sinh luyện đọc các từ:  vi-ô-lông ; ắc-sê.  - Hướng dẫn HS luyện đọc các từ*: khuôn mặt, khẽ rung động, vũng nước.*  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp.  - Giúp HS hiểu nghĩa các từ mới - SGK.  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  ***\*HĐ 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài***  - Yêu cầu đọc thầm đoạn 1 trả lời câu hỏi:  + *Thủy làm gì để chuẩn bị vào phòng thi ?*  *+ Những từ ngữ nào miêu tả âm thanh tiếng đàn*  - Cả lớp đọc thầm đoạn tả cử chỉ của Thủy và trả lời câu hỏi:  *+ Cử chỉ, nét mặt của Thủy khi kéo đàn thể hiện điều gì ?*  - Yêu cầu học sinh đọc đoạn 2.  - Yêu cầu cả lớp thảo luận câu hỏi:  *+ Tìm những chi tiết miêu tả khung cảnh thanh bình ngoài căn phòng như hòa với tiếng đàn ?*  ***\*HĐ 3: Luyện đọc lại***  - GV đọc lại bài văn.  - Hướng dẫn học sinh đọc đoạn tả âm thanh tiếng đàn.  - Yêu cầu 3 – 4 học sinh thi đọc đoạn văn.  - Mời một học sinh đọc lại cả bài.  - Nhận xét đánh giá bình chọn em đọc hay.  **3. Củng cố - dặn dò**  - nhắc lại nội dung bài học  -nhận xét tiết học. | - 3HS lên bảng đọc bài và TLCH.  - Cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Nối tiếp nhau đọc từng câu.  - Luyện đọc các từ khó  -2em đọc nối tiếp 2 đoạn trong câu chuyện.  - Giải nghĩa các từ: Ắc-sê, lên dây.  - Học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Lớp đọc đồng thanh cả bài.  - Lớp đọc thầm đoạn 1 và trả lời:  + Thủy nhận đàn, lên dây và kéo thử vài nốt nhạc.  + Trong trẻo vút bay lên giữa yên lặng của gian phòng.  - Cả lớp đọc thầm.  + HS ttrả lời  - Học sinh đọc đoạn 2 thảo luận và trả lời  + HS trả lời  - Học sinh lắng nghe đọc mẫu.  - Lớp luyện đọc theo hướng dẫn của giáo viên.  -Lần lượt từng em thi đọc.  - Một bạn thi đọc lại cả bài.  - Lớp lắng nghe để bình chọn bạn đọc hay nhất. |

**Tiết 2 LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Từ ngữ về nghệ thuật. Dấu phẩy**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được một số từ ngữ về nghệ thuật (bt1).

- Biết đặt đúng dấu phẩy vào chổ thích hợp trong đoạn văn ngắn (bt2)

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- SGK, BP, Bút dạ, 2 tờ phiếu to kẻ bảng nội dung ở bài tập 1. Ba tờ giấy khổ to viết đoạn văn bài tập 2.

- SGK, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Y/c 2em lên bảng làm bài tập 3 tuần 23.  - Nhận xét.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài:***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Hướng dẫn học sinh làm bài tập***  **Bài 1:**  - Yêu cầu một em đọc nội dung bài tập 1, cả lớp đọc thầm theo.  - Dán lên bảng lớp 2 tờ giấy khổ to.  - Yêu cầu lớp chia thành 2 nhóm để chơi tiếp sức.  - Theo dõi nhận xét chốt lại lời giải đúng.  - Yêu cầu lớp đọc đồng thanh bảng từ đầy đủ.  **Bài 2**:  - Yêu cầu một em đọc yêu cầu bài tập 2, cả lớp đọc thầm.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - Dán 3 tờ phiếu lên bảng, mời 3HS lên thi làm bài.  - GV theo dõi nhận xét chốt lại lời giải đúng.  + *Nội dung đoạn văn vừa hoàn chỉnh nói lên điều gì ?*  - Gọi HS đọc lại đoạn văn sau khi đã điền dấu phẩy đầy đủ.  **3. Củng cố - dặn dò**  - Yêu cầu hs nêu lại ND bài học  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em lên bảng làm bài tập 3 tuần 23.  - Một em nhắc lại nhân hóa là gì ?  - Cả lớp theo dõi, nhận xét bài bạn.  - Lắng nghe.  - Một HS đọc yêu cầu bài tập, cả lớp đọc thầm.  - Hai nhóm lên bảng thi tiếp sức.  - Cả lớp nhận xét bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Cả lớp đọc đồng thanh và làm vào vở theo lời giải đúng:  - Một học sinh đọc bài tập 2. cả lớp theo dõi và đọc thầm theo.  - Cả lớp tự làm bài.  - Ba em lên bảng thi làm bài.  - Sau khi điền đúng các dấu phẩy vào đoạn văn thì đọc to để cả lớp nghe và nhận xét.  + Nội dung đoạn văn : Nói về công việc của những người làm nghệ thuật.  -2 học sinh nêu lại nội dung vừa học |

**Tiết 3 TOÁN**

**Làm quen với chữ số La Mã**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Học sinh bước đầu làm quen với chữ số La Mã.

- Nhận biết các số viết bằng chữ số La Mã từ I đến XII (để xem được đồng hồ) ; số XX, XXI (để đọc viết tên thể kỉ XX, XXI.)

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- SGK, Mặt đồng hồ có ghi các chữ số La Mã.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1.Kiểm tra bài cũ**  - Gọi hai em lên bảng làm lại BT2 ; một em làm BT3 (trang 120).  - Nhận xét.  **2.Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  **\*** *Giới thiệu một số chữ số La Mã và một vài số La Mã thường gặp.*  - Giới thiệu mặt đồng hồ có các số viết bằng chữ số La Mã.  - Gọi học sinh đứng tại chỗ cho biết đồng hồ chỉ mấy giờ.  - Giới thiệu từng chữ số thường dùng I, V, X như sách giáo khoa.  \**GT cách đọc số La Mã từ I - XII***.**  - Giáo viên ghi bảng I ( một ) đến XII ( mười hai)  - Hướng dẫn học sinh đọc và nhận biết các số.  - Yêu cầu đọc và ghi nhớ.  ***\*HĐ 2:* Luyện tập:**  - **Bài 1**:  - Gọi học sinh nêu yêu cầu của bài.  - Ghi bảng lần lượt từng số La Mã, gọi HS đọc.  - Nhận xét đánh giá.  **Bài 2:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS tập xem đồng hồ bằng chữ số La Mã.  - Gọi một số em nêu giờ sau khi đã xem.  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **Bài 3:**  - Yêu cầu học sinh nêu đề bài.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở.  - Mời hai em lên bảng viết các số từ I đến XII.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 4:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu HS tự làm bài vào vở.  - Chấm vở một số em, nhận xét chữa bài.  **3. Củng cố - dặn dò**  - Cho HS đọc giờ trên mặt đồng hồ ghi bằng chữ số La Mã.  - Về nhà tập viết số La Mã và ghi nhớ. | - 2 em lên bảng làm bài tập 2.  - 1 em làm bài tập 3.  - Cả lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Lớp theo dõi để nắm về các chữ số La Mã được ghi trên đồng hồ.  - Quan sát và đọc theo giáo viên: I (đọc là một);  V (đọc là năm) ; VII (đọc là bảy); X (mười)  - Tương tự như trên học sinh nhận biết khi thêm I hay II hoặc III vào bên phải một số nào đó có nghĩa là giá trị số đó tăng thêm một, hai, ba đơn vị.  - Lớp thực hiện viết và đọc các số.  - 1 em đọc yêu cầu BT.  - Lần lượt từng HS nhìn bảng đọc các số La Mã.  - Lớp theo dõi nhận xét bổ sung.  - 1HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp tập xem đồng hồ.  - Một số em chỉ và nêu giờ trên đồng hồ bằng chữ số La Mã: 6giờ, 12giờ, 3giờ.  - Một em đọc yêu cầu bài .  - Cả lớp làm vào vở bài tập.  - Một học sinh lên bảng viết, lớp bổ sung.  a/ I, II, III, IV, V,VI, VII, VIII,IX, X,XI,XII  b/ XII, XI,X, I X, VIII, VII, VI, V, IV, III, II,I  - Đổi chéo vở để chấm bài kết hợp tự sửa bài.  - 1HS đọc yêu cầu bài: Viết các số từ một đến mười hai bằng chữ số La Mã.  - Cả làm bài vào vở.  - 1HS lên bảng chữa bài. |

**----------------------------------------------------------------**

**Tiết 4**  **LUYỆN VIẾT**

**Bài 23**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- HS luyện viết đẹp bài 23, trình bày sạch sẽ, rõ ràng, viết đúng chính tả.

- HS hoàn thành bài viết đầy đủ, luyện viết câu, chính tả, viết theo mẫu trang viết kiểu chữ viết đứng, nét đều.

-học sinh ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ viết sẵn câu văn, câu ca dao.

- Vở luyện viết.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  - Kiểm tra vở, đồ dùng hs.  **2. Dạy bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài:***  Yêu cầu học sinh đọc bài viết mẫu.  ***b. Các hoạt động:***  **\*Hoạt động 1: Hướng dẫn học sinh luyện viết:**  -Hai, ba HS đọc bài luyện viết.  -GV hỏi HS: Bài học hôm nay là bài nào?.  GV nêu ý nghĩa đoạn văn.  -HS phát biểu, cả lớp bổ sung ngắn gọn.  -GV kết luận  - HS nêu kỹ thuật viết  **\*Hoạt động 2: *HS viết bài :***  -GV nhắc học sinh ngồi viết ngay ngắn.  -HS viết bài vào vở luyện viết.  -GV nhận xét bài và nhận xét lỗi chung.  -GV tuyên dương những bài HS viết đẹp.  **3. Củng cố, dặn dò:**  -HS nhắc lại lỗi sai và hướng khắc phục của mình. | hs mở vở đọc một lượt  HS đọc câu văn, câu ca dao.  HS phát biểu.  HS lắng nghe.  HS phát biểu cá nhân  HS quan sát và lắng nghe.  HS viết bài nắn nót. |

**Buổi sáng *Thứ năm ngày 28 tháng 2 năm 2019***

**Tiết 1 CHÍNH TẢ**

**Nghe-viết: Tiếng đàn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe - viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức bài văn xuôi

- Làm đúng BT2 a / b hoặc bài chính tả phương ngữ do GV soạn

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Bảng phụ, SGK, 3 tờ giấy khổ to

- SGK, vở chính tả, BC

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Yêu cầu 2HS viết ở bảng lớp, cả lớp viết vào bảng con các từ : *san sẻ, soi đuốc, xới đất,*  - Nhận xét đánh giá chung.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1:Hướng dẫn nghe viết***  \* *Hướng dẫn chuẩn bị:*  - Đọc đoạn chính tả 1 lần.  - Yc 2 em đọc lại bài cả lớp đọc thầm.  *+ Nội dung đoạn này nói lên điều gì ?*  + *Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa?*  - Yêu cầu HS luyện viết từ khó vào bảng con.  \* Đọc cho học sinh viết bài vào vở.  \* Đọc HS soát lại bài  \* Chấm, chữa bài.  ***\*HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập***  **Bài 2** :  - Yêu cầu cả lớp đọc thầm bài tập 2b.  - Yêu cầu cả lớp dựa theo mẫu và làm bài cá nhân.  - Giáo viên dán 3 tờ giấy lớn lên bảng.  - Mời 3 nhóm lên thi tiếp sức.  - Giáo viên nhận xét chốt ý chính.  - Mời một số em đọc kết quả đúng.  **3. Củng cố - dặn dò**  -nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét đánh giá tiết học.  -hướng dẫn về nhà | - 2 em lên bảng viết. Cả lớp viết vào bảng con.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc.  - 2 học sinh đọc lại bài.  - Cả lớp đọc thầm tìm hiểu nội dung bài.  + 1 HS trả lời  + 1 HS trả lời.  - Cả lớp luyện viết từ khó vào bảng con: *mát rượi, thuyền, vũng nước, tung lưới, lướt nhanh...*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - Hai em đọc lại yêu cầu bài tập 2b  - Cả lớp thực hiện vào vở.  - 3 nhóm lên bảng thi làm bài đúng và nhanh.  - Lớp nhận xét và bình chọn nhóm làm nhanh và làm đúng nhất.  - 2 học sinh đọc lại kết quả: |

**----------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI**

**Quả**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nêu được chức năng của quả đối với đời sống của thực vật và ích lợi của quả đối với đời sống con người

- Kể tên các bộ phận thường có cuả một quả.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Các hình trong SGK , một số quả thật

- SGK, sưu tầm một số quả thật

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Kiểm tra bài “Hoa“  - Gọi 2 học sinh trả lời nội dung.  - Nhận xét đánh giá.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\* Hoạt động 1:*** *Quan sát**và**thảo luận****.***  ***Bước 1 :*** Thảo luận theo nhóm  - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm quan sát các hình trong SGK trang 91, 92 và các loại quả sưu tầm được và thảo luận các câu hỏi sau:  + Chỉ, nói tên và mô tả màu sắc, hình dáng độ lớn của từng loại quả ?  + Trong số những loại quả đó em đã ăn những loại quả nào ? Hãy nói về mùi vị của quả đó?  + Hãy chỉ vào hình vẽ và nói tên từng bộ phận của 1 quả. Ta thường ăn bộ phận nào của quả?  ***Bước 2:***  - Yêu cầu đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Giáo viên kết luận: sách giáo khoa.  ***\* Hoạt động 2:*** *Thảo luận theo nhóm*  ***Bước 1:***  - Yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm đôi các câu hỏi sau:  + Quả thường được dùng để làm gì ? Nêu ví dụ?  + Quan sát hình 92 – 93 cho biết loại quả nào dùng để ăn tươi còn loại quả nào dùng để chế biến làm thức ăn ?  *+ Hạt có chức năng gì?*  ***Bước 2:***  - Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - GV kết luận, ghi bảng.  - Gọi HS đọc lại KL và ghi nhớ.  **3. Củng cố - dặn dò**  - Kể tên những loại quả được dùng để ăn tươi, những loại quả được dùng để chế biến làm thức ăn.  - Về nhà học bài và xem trước bài mới. | - 2HS trả lời câu hỏi:  + Nêu đặc điểm và chức năng của hoa.  + Hoa được dùng để làm gì ? cho ví dụ.  - Lớp theo dõi.  - Các nhóm thảo luận.  - Chỉ vào hình để nêu tên từng bộ phận của quả.  - Bóc vỏ quả ra quan sát bên trong để nêu đặc điểm bên trong của quả.  - Học sinh nếm và trả lời về vị của từng loại quả.  - Đại diện các nhóm lên báo cáo về đặc điểm của loại quả mà nhóm mình quan sát kĩ.  - Từng cặp quan sát các hình 92 và 93 sách giáo khoa và dựa vào thực tế cuộc sống để nêu ích lợi của quả.  - Đại diện một số cặp trình bày kết quả thảo luận  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung:  - Để ăn tươi như : cam, dưa hấu, xoài, đu đủ, mít ... Chế biến thức ăn như :dứa, mít, bí,… |

**----------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Luyện tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết đọc – viết, và nhận biết về giá trị của các số La Mã từ I đến XII để xem được đồng hồ và các số XX , XXI khi đọc sách.

- Học sinh làm được các bài toán liên quan.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

-SGK, mô hình đồng hồ chữ số La Mã

-SGK, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :** Gọi học sinh lên bảng làm BT3 và 4 Tr 121  - Nhận xét.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Luyện tập***  **Bài 1**:  - Gọi hs nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS quan sát mặt đồng hồ và trả lời .  - Mời một học sinh đứng tại chỗ đọc.  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **Bài 2:**  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Ghi các số La Mã lên bảng và gọi HS đọc (đọc xuôi, đọc ngược ).  **Bài 3:**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu BT và tự làm bài vào vở.  - Chấm vở một số em, nhận xét chữa bài.  **Bài 4 :**  - Cho HS dùng các que diêm hoặc tăm để thực hành xếp thành các số La Mã.  - Theo dõi nhận xét đánh giá.  **3. Củng cố - dặn dò**  - Gọi HS lên bảng viết các số La mã (GV đọc cho HS viết).  - Nhận xét tiết học | - Hai em lên bảng làm bài tập.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  \* Lớp theo dõi giới thiệu  - Một em nêu yêu cầu đề bài 1.  - Vài học sinh nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  a/ 4 giờ ; b/ 8 giờ 15 phút ; c/ 8 giờ 55 phút  - Một em đọc yêu cầu bài tập.  - HS đọc các số La Mã GV ghi trên bảng.  - Cả lớp theo dõi bổ sung.  - Đọc yêu cầu bài và làm bài vào vở.  - 1HS lên bảng chữa bài, lớp nhận xét bỏ sung.  III : ba Đ IIII : bốn Đ  VI : bốn S VIIII: chín S  - Cả lớp thực hành xếp các số La Mã bằng que diêm: xếp được các số : VIII, XXI ,IX,  - 1em lên bảng viết. |

**---------------------------------------------------------**

**Tiết 4 LUYỆN TẬP THỰC HÀNH**

**Hoàn thành bài tập**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Giúp Hs ôn tập phép chia các số có 4 chữ số chia cho số có 1 chữ số.

-Giải bài toán có lời văn liên quan đến phép chia.

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị:**

- Phiếu BT2.

- Vở ôn.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ:**  Gv cho Hs chữa bài tập ở vở bài tập.  **2.Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***Hướng dẫn học sinh làm bài tập.***  **Phần 1**: Hs làm bài tập ở vở luyện tập toán:  Gv hướng dẫn Hs làm lần lượt từng bài.  Gv chấm bài và nhận xét.  **Phần 2**: Làm bài tập vào vở:  **Bài tập 1**: Đặt tính rồi tính:  1692 : 4 1877 : 3  2515 : 5 2414 : 6  Gv cho Hs làm bài 1 vào bảng con  Hs chữa bài trên bảng con.  **Bài tập 2**: Tính giá trị biểu thức:  a) 1872 : 4 + 2 b) 3272 : 4 : 2  1872 : (4 + 2) 3272 : (4 : 2)  Gv cho Hs làm bài và so sánh kết quả trong từng phần.  **Bài tập 3:**Tóm tắt và giải bài toán:  Một cửa hàng nhận về 2050 kg gạo. Người ta đã bán đi số gạo đó. Hỏi cử hàng đó còn lại bao nhiêu ki-lô-gam gạo?  Gv chấm bài và nhận xét.  3. **Củng cố - dặn dò**.  Gv nhắc Hs về nhà xem lại bài. | 2 Hs lên bảng chữa bài.  Hs nhận xét kết quả.  Hs lắng nghe.  Hs làm bài vào vở luyện tập toán  Từng Hs chữa bài Hs khác nhận xét.  Hs chữa bài sai vào vở ghi.  Hs làm bài tập vào vở ghi.  Hs làm bài vào bảng con  Hs nêu cách chia ở bảng con.  Hs làm vào vở rồi so sánh kết quả.  Rút ra nhận xét.  Hs phân tích bài toán tóm tắt bằng sơ đồ đoạn thẳng.  Hs giải vào vở.  Hs chữa bài vào vở. |

**----------------------------------------------------------------------------------------------------**

**Buổi chiều**

**Tiết 1 TẬP VIẾT**

**Ôn chữ hoa : R**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa **R**(1dòng), **Ph,H**(1dòng) ;viết đúng tên riêng **Phan Rang**(1dòng) và câu ứng dụng : **Rủ nhau đi cấy…có ngày phong lưu** (1 lần) bằng chữ cở nhỏ.

- Học sinh viết đúng chữ, đúng cỡ chữ.

- Giáo dục học sinh tính tích cực.

**II. Chuẩn bị**

- Mẫu viết hoa các chữ **R**. Mẫu chữ , tên riêng và câu ứng dụng viết trên bảng lớp

- SGK , vở tập viết, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - KT bài viết ở nhà của học sinh của HS.  -Yc HS nêu từ và câu ứng dụng đã học tiết trước.  - Yêu cầu HS viết các chữ hoa đã học tiết trước.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1 :Hướng dẫn viết trên bảng con***  ***\**** *Luyện viết chữ hoa* ***:***  - Y/ c hs tìm các chữ hoa có trong bài.  - Viết mẫu và kết hợp nhắc lại cách viết từng chữ .  - Y/c hs tập viết vào bảng con chữ R, P.  ***\**** *Học sinh viết từ ứng dụng tên riêng:*  - Yêu cầu học sinh đọc từ ứng dụng.  - Giới thiệu: Phan Rang là tên một thị xã thuộc tỉnh Ninh Thuận.  - Yêu cầu HS tập viết trên bảng con.  *\* Luyện viết câu ứng dụng* ***:***  - Yêu cầu một học sinh đọc câu ứng dụng.  *+ Câu thơ có ý nghĩa gì ?*  - Yêu cầu luyện viết trên bảng con: *Rủ, Bây.*  ***\*HĐ 2: Hướng dẫn viết vào vở***  - Nêu yêu cầu viết chữ R một dòng cỡ nhỏ. Các chữ Ph, H : 1 dòng.  - Viết tên riêng *Phan Rang* 2 dòng cỡ nhỏ  - Viết câu thơ 2 lần.  - Nhắc nhớ học sinh về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu.  *Chấm chữa bài*  **3.** ***Củng cố - dặn dò***  - Giáo viên nhận xét đánh giá  - Về nhà luyện viết thêm để rèn chữ. | - 1 em nhắc lại từ và câu ứng dụng ở tiết trước.  - Hai em lên bảng viết : Quang Trung, Quê, Bên  - Lớp viết vào bảng con.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Các chữ hoa có trong bài: P, R.  - Lớp theo dõi giáo viên và cùng thực hiện viết vào bảng con  - Một học sinh đọc từ ứng dụng:  *Phan Rang.*  - Lắng nghe.  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con.  - 1HS đọc câu ứng dụng:  *Rủ nhau đi cấy, đi cày*  *Bây giờ khó nhọc có ngày phong lưu.*  + Khuyên mọi người chăm lao động cấy cày sẽ có ngày sung sướng no đủ.  - Lớp thực hành viết trên bảng con: *Rủ, Bây.*  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên  - Nộp vở. |

**-------------------------------------------------------**

**Tiết 2 TOÁN\***

**Ôn tập về số La Mã**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

-Biết một số chữ số La Mã thường dùng (I: Một; V: Năm; X : Mười).

- Nhận biết được thời gian (thời điểm), biết xem đồng hồ chính xác đến từng phút.

- Giáo dục học sinh tính tích cực học tập.

**II. Chuẩn bị:**

- Phiếu BT 2

- Vở ôn.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**  -Học sinh chữa bài ở vở luyện tập toán.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1:* Hướng dẫn học sinh làm bài tập.**  Phần 1: Giáo viên hướng dẫn Hs làm bài ở vở luyện tập toán.  Cho Hs làm lần lượt từng bài.  Gv chấm bài và nhận xét.  Cho Hs lên bảng chữa bài.  Gv chốt kết quả đúng.  **Phần 2**: Cho Hs làm bài vào vở ghi.  **Bài tập 1**: Viết cách đọc số La Mã sau:   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | I | III | V | X | VI | IV | | M |  |  |  |  |  | | XI | IX | II | VII | VIII | XII | |  |  |  |  |  |  |   -Gv cho Hs lên bảng viết tên các chữ số La Mã vào cột tương ứng.  **Bài tập 2:**Viết các số La Mã sau theo thứ tự từ lớn đến bé:  V ; IV ; XI ; III ; VII ; IX .  Gv nhận xét nhóm đạt kết quả tốt nhất.  **Bài tập 3**: Khoanh vào chữ đặt trước kết quả đúng:  a) Khoảng thời gian từ 4 giờ 12 phút 5 giờ kém 15 phút là:  A. 35 phút B. 25 Phút.  C. 1 giờ 11 phút D. 1 giờ 25 phút.  b) Khoảng thời gian từ 3 giờ kém 5 phút đến 3 giờ 5 phút là:  A. 10 phút B. 5 phút.  c) Khoảng thời gian từ 5 giờ 20 phút đến 6 giờ kém 20 phút là:  A. 1 giờ B. 1 giờ 40 phút C. 20 phút.  Gv nhận xét, nêu cách tính thời gian, chốt kết quả đúng.  **3. Củng cố dặn dò:**  - Gv nhắc Hs về nhà xem lại bài và làm bài tập ở vở bài tập toán. | 3 Hs lên bảng chữa 3 bài.  Hs lắng nghe.  Hs đọc đề bài .  Phân tích từng bài và làm vào vở.  Hs lên bảng chữa bài.  Hs chữa bài vào vở.  Làm vào vở theo mẫu.  2 Hs lên bảng viết vào ô trống cách đọc các chữ số La Mã tương ứng trong từng cột.  Hs nhận xét.  Hs xếp vào vở.  Các nhóm lên bảng thi xếp nhanh, xếp đúng.  Hs đọc kĩ yêu cầu bài tập.  Dùng đồng hồ đánh dấu thời điểm để tính thời gian.  Sau đó khoanh vào đáp án đúng.  3 Học sinh lên bảng chữa bài.  Hs nhận xét đúng sai.  Hs chữa bài vào vở. |

**------------------------------------------------**

**Tiết 3 TIẾNG VIỆT\***

**Ôn luyện từ và câu**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

**-**Hs ôn từ ngữ nghệ thuật. Ôn về dấu phẩy.

- Tìm được các từ chỉ người làm nghệ thuật, từ chỉ hoạt động nghệ thuật và các môn nghệ thuật. Điền dấu phẩy ngăn cách giữa các bộ phận (đồng chức) trong câu.

- Giáo dục học sinh yêu nghệ thuật.

**II. Chuẩn bị:**

- Phiếu BT 1.

- Vở ôn.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ :**: Hs đọc đoạn văn tiết trước đã làm.  **2. Bài mới:**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  Phần 1: Gv cho Hs làm bài trong vở luyện tập Tiếng Việt.  Hướng dẫn Hs làm lần lượt từng bài.  Gv chấm bài và nhận xét.  Gv chốt kết quả đúng.  Phần 2: Làm bài vào vở ghi.  Bài tập 1:Sắp xếp các từ ngữ dưới đây vào ô thích hợp trong bảng:  - Kịch, nhà viết kịch, viết kịch, diễn kịch, diễn viên kịch nói.  -Điện ảnh, diễn viên điện ảnh, đóng phim, quay phim  -Văn học, nhà văn, nhà thơ, sáng tác văn học, viết văn, làm thơ.  Gv cho Hs điền vào bảng bên.  Cho 3 Hs lên bảng điền 3 cột.  Bài tập 2: Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong đoạn văn sau:  Âm nhạc và các làn điệu dân ca Việt Nam như quan họ Bắc Ninh hát dặm Nghệ Tĩnh hò Huế lí Nam Bộ đều thiên về diễn tả tình cảm nội tâm, mang đậm chất trữ tình, với tốc độ chậm âm sắc trầm và đặc biệt rất chú trọng luyến láy, gợi nên những tình cảm quê hương những nỗi buồn man mác, dễ đi vào lòng người..    **3. Củng cố dặn dò:**  Nhắc Hs về nhà xem lại bài.  -Về luyện tập lại. | 2-3 Hs đọc bài làm của mình.  Hs khác nhận xét bổ sung.  Hs lắng nghe  Hs đọc lần lượt từng bài và làm vào vở.  Hs đọc bài làm của mình.  Hs khác nhận xét  Hs chữa bài vào vở.  Hs đọc yêu cầu của bài tập và làm bài vào vở.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | Từ chỉ người hoạt động nghệ thuật | Từ chỉ các hoạt động nghệ thuật | Từ chỉ các môn nghệ thuật | | Nghệ sĩ hài | Biểu diễn hài,.. | Điện ảnh,… |   Hs đọc và làm bài .  Hs đọc bài sau khi đã điền dấu phẩy.  Hs nhận xét và bổ sung. |

**Buổi sáng *Thứ sáu ngày 1 tháng 3 năm 2019***

**Tiết 1 TẬP LÀM VĂN**

**Nghe kể: Người bán quạt may mắn**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nghe – kể được câu chuyện *Người bán quạt may mắn* một cách trôi chảy và tự nhiên..

- Học sinh kể lại được câu chuyện, nhắc lại được ý nghĩa câu chuyện.

- Giáo dục học sinh rèn chữ viết đẹp.

**II. Chuẩn bị:**

- Tranh minh họa trong SGK. Bảng lớp viết 3 câu hỏi gợi ý câu chuyện.

- SGK, đồ dùng tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  -Gọi HS đọc bài "Kể lại buổi biểu diễn nghệ thuật em đã được xem".  - Nhận xét.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  ***\*HĐ 1: Hướng dẫn nghe - kể chuyện***  **Bài tập 1 *:***  - Gọi HS đọc yêu cầu bài tập và gợi ý.  - Yêu cầu HS quan sát tranh minh họa và đọc các câu hỏi gợi ý đã viết sẵn trên bảng.  - GV kể chuyện lần 1:  *+ Bà lão bán quạt gặp ai và phàn nàn điều gì?*  + *Ông Vương Chi Hi viết chữ vào những chiếc quạt để làm gì ?*  *+ Vì sao mọi người đua nhau đến mua quạt ?*  - Giáo viên kể chuyện lần 2.  - Yêu cầu HS tập kể.  + HS tập kể theo nhóm 3.  + Mời đại diện 2 nhóm thi kể lại câu chuyện trước lớp.  + Mời đại diện các nhóm lên thi kể.  - Nhận xét, tuyên dương .  + *Qua câu chuyện này em biết gì về Vương Hi Chi?*  *+ Em biết thêm nghệ thuật gì qua câu chuyện trên?*  **3. Củng cố -dặn dò**  - Nhận xét tiết học  - Dặn hs về kể lại cho mọi người. | - 3 em đọc bài làm của mình.  - Lớp theo dõi.  - 2 học sinh đọc yêu cầu bài tập và gợi ý.  - Lớp quan sát tranh minh họa.  - Lắng nghe giáo viên kể chuyện.  + Bà gặp ông Vương Hi Chi và phàn nàn quạt bán ể ấm nên chiều hôm nay cả nhà không có cơm ăn.  + Ông đề thơ vào các chiếc quạt vì ông tin rằng bằng cách ấy sẽ giúp bà lão bán hết quạt.  + Vì chữ ông đẹp nổi tiếng nên mọi người đua nhau mua quạt.  - Lắng nghe nhớ nội dung câu chuyện để kể lại.  - HS tập kể chuyện theo nhóm.  - Các nhóm cử đại diện lên bảng thi kể.  - Cả lớp theo dõi nhận xét và bình chọn bạn nói hay nhất.  + Là người có tài và nhân hậu, biết cách giúp đỡ những người nghèo khổ.  + Người viết chữ đẹp cũng là nghệ sĩ - có tên gọi là nhà thư pháp. |

**---------------------------------------------------**

**Tiết 2 ĐẠO ĐỨC**

**Tôn trọng đám tang (t2)**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Biết được những việc cần làm khi gặp đám tang.

- Bước đầu biết cảm thông với những đâu thương, mất mát người thân của người khác.

- GDHS biết chia sẻ vui buồn với bạn bè.

\***KNS**: Kĩ năng thể hiện sự cảm thông trước sự đau buồn của người khác ; kĩ năng ứng xử phù hợp khi gặp đám tang.

**II. Chuẩn bị**

- Vở bài tập đạo đức. Các tấm bìa xanh, đỏ, trắng.

- VBT đạo đức, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy - học**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Kiểm tra 2 em:  + Em cần làm gì khi gặp đám tang ?  + Vì sao cần phải tôn trọng đám tang ?  - Nhận xét đánh giá.  **2. Bài mới**  ***a. Giới thiệu bài***  ***b. Các hoạt động:***  \* ***Hoạt động 1 :*** *Bày tỏ ý kiến**(BT3)*  - Giáo viên lần lượt đọc to từng ý kiến.  - Yêu cầu lớp theo dõi và bày tỏ thái độ của mình bằng 3 cách ( đồng ý, không đồng ý, lưỡng lự ).  - Sau mỗi ý kiến giáo viên yêu cầu thảo luận về các lí do mình chọn.  - Kết luận:  + Nên tán thành với các ý kiến b, c.  + Không tán thành với ý kiến a.  \* ***Hoạt động 2:*** *Xử lí tình huống**(BT4)*  - Chia lớp thành 4 nhóm. Yêu cầu mỗi nhóm thảo luận 1 tình huống ở BT4 trong VBT.  - Mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp.  - Yêu cầu cả lớp nhận xét bổ sung.  - Giáo viên kết luận:  *+ Tình huống a: Không nên gọi bạn. Nểu có thể, em nên đi cùng bạn một đoạn đường.*  *+ Tình huống b: Không nên chạy nhảy, cười đùa, vặn to đài, ti vi ...*  *+ Tình huống c: Nên hỏi thăm và chia buồn cùng bạn.*  *+ Tình huống d: Nên khuyên ngăn các bạn.*  \* ***Hoạt động 3:*** *Chơi TC : Nên và không nên*  - Chia nhóm.  - GV phổ biến cách chơi và luật chơi: Trong 5 phút, các nhóm thảo luận, liệt kê những việc nên làm và không nên làm khi gặp đám tang lên tờ giấy theo 2 cột. Nhóm nào ghi được nhiều việc nhất thì nhóm đó sẽ thắng.  - Yêu cầu các nhóm dán kết quả lên bảng.  - Nhận xét đánh giá về kết quả công việc của các nhóm. Biểu dương nhóm thắng cuộc.  *\* Kết luận chung:*  **3. Củng cố - dặn dò**  - Về nhà học thuộc bài và áp dụng bài học vào cuộc sống hàng ngày. | - 2 em trả lời câu hỏi của GV.  - Lớp lắng nghe gv nêu các ý kiến.  - Lần lượt học sinh cả lớp bày tỏ thái độ đồng tình giơ bảng màu đỏ, không đồng tình đưa màu xanh và lưỡng lự đưa màu trắng theo như quy ước.  - Thảo luận để đưa ra lời giải thích cho ý kiến của mình.  - Học sinh khác nhận xét .    - Trao đổi thảo luận trong nhóm để hoàn thành bài tập trong phiếu.  - Lần lượt đại diện các nhóm lên trình bày về cách ứng xử các tình huống của nhóm mình.  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung.  - Lắng nghe GV phổ biến cách chơi và luật chơi.  - Các nhóm tiến hành chơi TC.  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả.  - Cả lớp nhận xét, đánh giá, bình chọn nhóm thắng cuộc. |

**--------------------------------------------------------**

**Tiết 3 TOÁN**

**Thực hành xem đồng hồ**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

- Nhận biết được về thời gian (chủ yếu là về thời điểm).

- HS biết xem đồng hồ (chính xác đến từng phút).

- Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**II. Chuẩn bị**

- SGK, 1 đồng hồ thật và mô hình đồng hồ

- SGK, đồ dùng học tập cá nhân

**III. Các hoạt động dạy - học**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Kiểm tra bài cũ**  - Gọi 2HS lên bảng, yêu cầu viết các số: bốn, sáu, tám, mười chín, mười một, hai mươi mốt bằng chữ số La Mã.  - Nhận xét.  **2. Bài mới**  ***a****)* ***Giới thiệu bài***  ***b) Các hoạt động:***  **\*** *Hướng dẫn cách xem đồng hồ**(chính xác đến từng phút):*  - Cho HS quan sát mặt đồng hồ và giới thiệu cấu tạo mặt đồng hồ.  - Yêu cầu HS nhìn vào tranh vẽ đồng hồ thứ nhất - SGK và hỏi:  + Đồng hồ chỉ mấy giờ ?  - Yêu cầu HS nhìn vào tranh vẽ đồng hồ thứ hai, xác định kim giờ, kim phút và TLCH:  + Đồng hồ chỉ mấy giờ ?  - Tương tự như vậy với tranh vẽ đồng hồ thứ 3.  - GV quay trên mặt đồng hồ nhựa, cho HS đọc giờ theo 2 cách.  ***\* Luyện tập:***  **Bài 1**:  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 1.  - Mời một em làm mẫu câu A.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài.  - Gọi HS nêu kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:**  - Gọi học sinh nêu bài tập 2.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Mời ba học sinh lên bảng chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:**  - Yêu cầu HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào VBT.  - Chấm vở một số em, NX chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá  **3. Củng cố - dặn dò**  -nhắc lại nội dung bài học  - Nhận xét tiết học | - Hai em lên bảng viết các số La Mã.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Cả lớp quan sát mặt đồng hồ và theo dõi GV giới thiệu.  - Lần lượt nhìn vào từng tranh vè đồng hồ rồi trả lời:  + Đồng hồ chỉ 6 giờ 10 phút.  + 6 giờ 13 phút.  + 6 giờ 56 phút hay 7 giờ kém 4 phút.  - Cả lớp quan sát xác định vị trí của từng kim và trả lời về số giờ.  - 1 em đọc yêu cầu bài tập.  - 1HS làm mẫu câu A - đồng hồ chỉ 2 giờ 10 phút.  - Cả lớp làm bài.  - 5 em nêu kết quả, lớp nhận xét bổ sung:  - Một em đọc đề bài 2  - Cả lớp làm trên hình vẽ đồng hồ.  - Ba em lên bảng chữa bài, lớp nx bổ sung.  - Một em đọc yêu cầu bài tập ( Nối theo mẫu)  - Cả lớp thực hiện vào vở. |

**-------------------------------------------------------**

**Tiết 4 SINH HOẠT**

**Tuần 24**

**I. Mục tiêu tiết dạy:**

GVCN giúp HS và tập thể lớp:

-Thấy được các ưu điểm tồn tại của các hoạt động trong tuần .

- Biết thảo luận tìm ra biện pháp, phương hướng khắc phục những hạn chế, khó khăn và tồn tại nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, tự quản.

- Giáo dục học sinh tính tự giác.

**II. Chuẩn bị:**

- CTHĐTQ và các ban tổng hợp sơ kết tuần.

**III. Các hoạt động dạy- học chủ yếu**

**§¸nh gi¸ c¸c ho¹t ®éng tuÇn qua:**

- Lớp trưởng lên nêu mục tiêu buổi sinh hoạt.

Nêu ưu điểm :

- Trong tuần các bạn đi học đều, đúng giờ. Vệ sinh lớp học tương đối sạch sẽ.

Làm bài tập về nhà đầy đủ như bạn :…………………………………………………

-Hăng hái phát biểu như bạn : ………………………………………………………..

Nêu tồn tại :

- Còn có bạn lười trực nhật lớp : ……………………..

- Không làm bài, ôn bài : ………………………………

Trong lớp chưa chú ý nghe giảng : ………………………..

**2) Kế hoạch tuần tới:**

- Duy trì tốt nề nếp qui định của trường, lớp.

- Thực hiện tốt công tác vệ sinh.

Tuyên dương..............................................................................................................

Phê bình.....................................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BGH duyệt** | **Tổ CM duyệt ngày / / 2018**   |  | | --- | |  | |  | |  | |  | |